TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2025/HS-PT
Ngày: 24/02/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Lâm

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hải Bằng, bà Quách Thị Phương Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đàm Nhân Lâm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 09/2025/TLPT-HS ngày 09 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo Nhữ Anh T, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 66/2024/HS-ST ngày 06/12/2024 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

* *Bị cáo kháng cáo*: **Nhữ Anh T**, sinh ngày 07/02/1994 tại tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn V, xã T (nay là xã T), huyện B, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nhữ Hồng S và bà Nguyễn Thị T1; có vợ là Vũ Thị L và 01 con; tiền sự: Không; có 01 tiền án: Bản án số 39/2018/HS-ST ngày 14/11/2018, Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng xử phạt 07 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự (chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 18/12/2023); nhân thân: (1) Bản án số 25/2013/HSST ngày 17/9/2013, Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương xử phạt 15 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"; (2) Ngày 21/3/2013, Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội, Công an tỉnh H xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi Gây cản trở hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức; (3) Ngày 05/8/2021, Công an huyện B, tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi Đánh nhau; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/5/2024 đến ngày 24/5/2024 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H; có mặt.

** Trong vụ án còn có 02 bị cáo khác là Đỗ Văn P và Vũ Xuân T2 không kháng cáo, không bị kháng nghị.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như

sau:

Thông qua các mối quan hệ xã hội, Nhữ Anh T biết ở khu vực đường G - Hải Phòng có người bán ma túy nên nảy sinh ý định mua để bán kiếm lời. Sáng ngày 11/5/2024, T thuê xe ôm của người không quen biết đi từ nhà đến khu vực đường G - Hải Phòng thuộc địa phận huyện Â, tỉnh Hưng Yên gặp và mua của một nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) 01 túi ma túy đá và 02 viên ma tuý tổng hợp với số tiền 6.000.000 đồng. Sau khi mua được ma tuý, T mang về nhà san ra các túi nhỏ cất giấu để bán. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 16/5/2024, Đỗ Văn P (là bạn bè quen biết xã hội với T) sử dụng điện thoại Redmi Note 11 lắp sim số 0963.889.336 nhắn tin qua ứng dụng Messenger tên tài khoản "Pháp Nhôm K" đến tài khoản "Tuyền V" của Vũ Xuân T2 (T2 sử dụng điện thoại Iphone 8 Plus lắp sim số 0333.766.799) rủ T2 góp 200.000 đồng để mua ma tuý đá về cùng sử dụng, T2 đồng ý. T2 bảo P ứng tiền ra mua ma tuý trước, T2 sẽ chuyển khoản sau, P đồng ý. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, P đăng nhập ứng dụng Zalo đăng ký bằng số điện thoại 0963.889.336 tên tài khoản "Pháp Nhôm K" nhắn tin, gọi điện đến tài khoản tên đăng nhập "Nhữ Anh T" đăng ký bằng số điện thoại 0346.393.555 của T (T sử dụng điện thoại Oppo Reno5) hỏi mua 01 túi ma túy đá với số tiền 500.000 đồng, T đồng ý và bảo P đi đến cổng Khu đô thị H thuộc thôn S, xã T (nay là xã T), huyện B, tỉnh Hải Dương để nhận ma túy. Sau khi nhận lời bán ma tuý cho P, T điều khiển xe môtô BKS 29C1-060.67 (mượn của anh Lê Văn H, ở thôn S, xã T, nay là xã T), P điều khiển xe môtô (mượn của bạn mới quen không rõ nhân thân, lai lịch) cùng đi đến khu vực cổng Khu đô thị H Tại đây, T đưa cho P 01 túi ma túy đá, Pháp chuyển khoản từ số tài khoản 0808498248888 - Ngân hàng TMCP Q đến số tài khoản 550346393555 - Ngân hàng TMCP K1 chi nhánh H2 của T số tiền 450.000 đồng và bảo T cho nợ lại 50.000 đồng. Pháp mang túi ma túy về nhà đổ vào coóng thủy tinh lắp sẵn ở bộ dụng cụ sử dụng ma túy của mình rồi cất giấu ở đầu giường trong phòng ngủ của mình, còn túi nilon P vứt đi. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, trong khi P đang ở nhà tại thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Hải Dương thì Nguyễn Đình T3, trú tại thôn B, xã N, huyện B đến. Trong lúc ngồi chơi nói chuyện, Pháp bảo với T3 "*Anh em mình ra sân vận động hút đá cho vui*" - ý là P rủ T3 sử dụng ma tuý đá, T3 đồng ý. P đi vào phòng ngủ lấy bật lửa và bộ D sử dụng ma túy đã cất giấu từ trước (gồm 01 chai nhựa nắp đục hai lỗ, một lỗ gắn với ống hút, một lỗ gắn ống hút nối với coóng thủy tinh bên trong có ma túy) rồi cùng T3 đi bộ ra sân vận động thôn T, xã H. Đồng thời cùng lúc này, Pháp nhắn tin và gọi điện qua ứng dụng M bảo T2 đi ra sân vận động T4 để sử dụng ma túy, T2 bảo với P chỉ có 150.000 đồng để góp mua ma túy, P đồng ý và bảo T2 đi ra sân vận động sử dụng ma túy cùng P và T3. Khi ra đến sân vận động, T2 sử dụng tài khoản số 1020758102 - Ngân hàng TMCP N chuyển khoản số tiền 150.000 đồng đến tài khoản số 0808498248888 của Pháp để trả tiền góp mua ma túy, đồng thời đưa điện thoại cho P xem giao dịch chuyển khoản đã thành công. Sau khi nhận được tiền, P nói "*ba anh em mình hút đá cùng nhau cho vui*" - ý Pháp bảo T3 và T2 sử dụng ma tuý cùng mình, T2 và T3 đồng ý. Pháp bỏ bộ dụng cụ sử dụng ma túy trong người ra, dùng bật lửa hơ đáy coóng tạo khói rồi sử dụng trước, sau đó đến T2 và T3 cùng sử dụng. Cả ba cùng nhau sử dụng ma túy đến 21 giờ 20 phút cùng ngày thì bị Công an huyện B phối hợp với Công an xã H phát hiện, bắt quả

tang.

Sau khi bán ma tuý cho P vào chiều ngày 16/5/2024, Nhữ Anh T cất giấu số ma túy còn lại để có ai hỏi mua thì bán kiếm lời. Khoảng 05 giờ ngày 17/5/2024, T cầm theo toàn bộ số ma tuý còn lại rồi điều khiển xe mô tô BKS 29C1-060.67 đi từ nhà đến đoạn đường Tỉnh lộ 394 khu vực trước cửa Nhà nghỉ Q1, thuộc địa phận thôn P, xã H, huyện B tìm người mua ma tuý để bán. Trong khi T đang dừng xe ở rìa đường thì bị Công an huyện B phối hợp cùng Công an xã H phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ của T 01 túi nilon KT (1 x 1,5)cm, bên trong có chất tinh thể màu trắng; 1 vỏ bao thuốc lá 555 bên trong có 1 túi nilon có KT (5 x 4)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 1 túi nilon KT (10 x 5)cm bên trong đựng 8 túi nilon KT mỗi túi (1,5 x 1)cm, bên trong mỗi túi đều chứa chất tinh thể màu trắng; 1 túi nilon KT (3 x 4)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 2 túi nilon đều có KT (2 x 2)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 1 túi nilon KT (2 x 2)cm, bên trong chứa 2 viên nén màu xám xanh; quản lý của T 1 điện thoại Oppo Reno5 và xe mô tô BKS 29C1-060.67.

Kết luận giám định số 253/KL-KTHS ngày 19/5/2024, Phòng K2 Công an tỉnh H, kết luận: Chất tinh thể màu trắng bám dính bên trong bầu coóng thủy tinh thu giữ của Pháp, là ma túy loại Methamphetamine, lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng. H1 lại đối tượng giám định gồm 1 coóng thủy tinh và 1 vỏ phong bì.

Kết luận giám định số 254/KL-KTHS ngày 19/5/2024, Phòng K2 Công an tỉnh H, kết luận: Chất rắn màu trắng trong túi nilon màu trắng thu T khối lượng là 0,178g là ma túy, loại Methamphetamine; Chất rắn màu trắng trong 12 túi nilon thu giữ bên trong vỏ bao thuốc lá của T có tổng khối lượng là 8,881g là ma túy, loại Methamphetamine; 2 viên nén màu xanh xám trong túi nilon thu giữ bên trong vỏ bao thuốc lá của T có tổng khối lượng là 0,761g là ma túy, loại MDMA. H1 lại đối tượng giám định gồm 8,678g ma túy loại Methamphetamine; 0,654g ma túy loại MDMA và toàn bộ vỏ bao gói mẫu.

Methamphetamine-STT 247, Mục IIC, Danh mục II; MDMA-STT 11, Mục IB, Danh mục I Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 66/2024/HS-ST ngày 06/12/2024, Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương đã căn cứ điểm i, q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Nhữ Anh T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; xử phạt bị cáo T 10 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/5/2024. Ngoài ra, bản án còn quyết định tội danh, hình phạt chính, hình phạt bổ sung đối với các bị cáo khác; xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 09/12/2024, bị cáo Nhữ Anh T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như được mô tả trong bản sơ thẩm, nhất trí với tội danh như Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với mình và giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt chính và xin được miễn hình

phạt bổ sung là phạt tiền vì hiện điều kiện kinh tế của bị cáo khó khăn, chưa có công việc và thu nhập.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa xác định Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nhữ Anh T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với với bị cáo. Bị cáo là người có nhân thân xấu, tại cấp phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau **:**

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định nên là kháng cáo hợp lệ.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở kết luận: Nhữ Anh T đã bị kết án 07 năm tù về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý theo bản án số 39/2018/HS-ST ngày 14/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng chưa được xóa án tích. Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 16/5/2024, tại cổng Khu đô thị H thuộc thôn S, xã T (nay là xã T), huyện B, tỉnh Hải Dương, T có hành vi bán trái phép cho Đỗ Văn P 01 túi ma túy, loại Methamphetamine với số tiền 500.000 đồng. Hồi 05 giờ 02 phút, ngày 17/5/2024, tại khu vực rìa đường Tỉnh lộ 394 thuộc thôn P, xã H, huyện B, tỉnh Hải Dương, T có hành vi cất giấu trái phép trên người 9,059 gam ma túy loại Methamphetamine và 0,761 gam ma túy loại MDMA mục đích để bán kiếm lời thì bị lực lượng công an bắt quả tang. Với các hành vi nêu trên, bị cáo T bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Về tội danh bị cáo không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo có bố đẻ được tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng Ba nên Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là đầy đủ và có căn cứ. Căn cứ nhân thân, tính chất hành vi, loại tội phạm mà bị cáo đã thực hiện thì việc Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo khỏi xã hội thời gian là phù hợp, đảm bảo mục đích trừng trị, giáo dục bị cáo, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm. Mặc dù, tại cấp phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nhưng HĐXX thấy rằng mức hình phạt 10 năm 03 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm quyết định đối với bị cáo là nặng nên

cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Đối với hình phạt bổ sung: Bị cáo mới chấp hành xong hình phạt tù của bản án trước, chưa có công việc và thu nhập nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Do vậy, HĐXX sửa bản án sơ thẩm không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[4] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nhữ Anh T. Sửa bản án sơ thẩm số 66/2024/HS-ST ngày 06/12/2024 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương về hình phạt đối với bị cáo Nhữ Anh T.

Căn cứ điểm i, q khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nhữ Anh T 09 (chín) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/5/2024 về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

[2] Về án phí: Bị cáo Nhữ Anh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

N¬i nhËn:
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở TP tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV-CA tỉnh Hải Dương;
- TAND huyện Bình Giang;
- Chi côc THADS huyện Bình Giang;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- Bị c¸o;
- Lưu Tòa; lưu hå s¬.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Lâm